

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 27/5/2021  
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi  
con khi ly hôn.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Quý;  
Bà Nguyễn Thị Huệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 94/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị V, sinh năm 1991.

ĐKKHKT: 63 Đông Q, phường Hàm R, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Xóm C, phường Đông T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Vũ Tiến H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 63 Đông Q, phường Hàm R, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị V, vắng mặt anh H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, được bổ sung tại bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Đặng Thị V trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Vũ Tiến H kết hôn với nhau năm 2017, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hàm R, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến tháng

6/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, ngoài ra anh H còn có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, không quan tâm chăm sóc gia đình, vợ con dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị đã phân tích, khuyên bảo anh H rất nhiều lần nhưng anh H vẫn không thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Chị V đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 6/2020, anh chị đã sống ly thân nhau từ đó cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay chị V xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng chị có một con chung là cháu Vũ Hoàng V, sinh ngày 14/7/2018. Ly hôn chị V đề nghị Tòa án giao cháu V cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung với chị mỗi tháng 2.000.000 đồng. Hiện nay chị làm công việc trông trẻ tại nhà, thu nhập ổn định 5.000.000 đồng/tháng, kể từ khi vợ chồng chị sống ly thân cho đến nay chị và cháu V sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ của chị, chị vẫn nuôi dưỡng, chăm sóc cháu V phát triển tốt về mọi mặt.

Về tài sản, công nợ chung: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Tòa án đã triệu tập họp lệ anh Vũ Tiến H đến Tòa án để làm bản tự khai và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Hòa không có mặt tại Tòa án để làm bản tự khai và tham gia phiên họp.

Thu thập chứng cứ tại địa phương phản ánh: Chị V và anh H kết hôn với nhau từ năm 2017, quá trình chung sống tại địa phương có xảy ra mâu thuẫn nhưng nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng anh chị là gì thì địa phương không nắm rõ, kể từ tháng 6/2020 cho đến nay chị V và con trai đã chuyển đi nơi khác sinh sống, không còn chung sống với anh H, nay chị V làm đơn khởi kiện ly hôn anh H thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: chị V và anh Hòa có 01 con chung như chị V trình bày. Về tài sản, công nợ chung của chị V và anh H địa phương không được biết.

Tại biên bản lấy lời khai của bà Lương Thị N, mẹ đẻ của anh Vũ Tiến H, bà N trình bày: Quá trình chung sống giữa chị V và anh H thì thoảng có xảy ra mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng. Từ tháng 6/2020 cho đến nay, chị V đã đưa con trai bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị V sinh sống, vợ chồng sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Nay chị V làm đơn khởi kiện ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: chị V và anh H có một con chung như chị V trình bày. Hiện nay cháu V đang ở cùng với chị V. Nếu chị V, anh H ly hôn

thì bà đề nghị Tòa án giải quyết con chung theo quy định của pháp luật. Về tài sản, công nợ chung của chị V và anh H thì bà không biết được nên không thể cung cấp cho Tòa án.

Các văn bản tố tụng mà Tòa án tổng đạt cho anh H bà N nhận thay và đã giao lại đầy đủ cho anh H, hiện nay anh H làm lái xe, thường xuyên đi làm vắng nhà, tối khuya mới về.

Tại phiên tòa, chị V giữ nguyên yêu cầu ly hôn; về con chung: chị đề nghị Tòa án giao cháu Vũ Hoàng V cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung với chị; về tài sản công nợ: chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, bị đơn không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập và thông báo của Tòa án là không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị V, giao cháu V cho chị Vân trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị V. Về tài sản, công nợ chung chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn và bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Thanh Hóa. Vì vậy việc Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa thụ lý, giải quyết là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Bị đơn là anh Vũ Tiến H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với anh H.

[3]. Về hôn nhân: Chị V và anh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng anh chị có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, ngoài ra anh H còn không quan tâm đến gia đình, vợ con dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn của anh chị cũng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Xác minh tại địa phương cũng như Tòa án lấy lời khai trực tiếp của bà Lương Thị N là mẹ đẻ anh H, người chung sống cùng nhà với vợ

chồng chị V, anh H thể hiện, trong cuộc sống vợ chồng của chị V và anh H có xảy ra mâu thuẫn và anh chị đã sống ly thân nhau từ tháng 6/2020 cho đến nay. Anh H đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh H đã không có mặt tại Tòa án để tham gia phiên họp chứng tỏ anh cũng không tha thiết hòa giải để đoàn tụ gia đình. Nay chị V xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh H không còn, tại phiên tòa chị tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng của anh chị đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu của chị V, cho chị được ly hôn anh H là có cơ sở.

[4]. Về con chung: Chị V và anh H có một con chung là cháu Vũ Hoàng V, sinh ngày 14/7/2018. Ly hôn chị V đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu V, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị. Việc giao con cho ai nuôi dưỡng cần xem xét mọi mặt và quyền lợi của con chưa thành niên. Xét thấy, chị V hiện nay có thu nhập, chỗ ở ổn định, kể từ khi anh chị sống ly thân cho đến nay, cháu V vẫn do chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và đảm bảo tốt về mọi mặt. Mặt khác cháu V hiện nay chưa đủ 36 tháng tuổi, cháu cần sự chăm sóc đặc biệt của mẹ. Vì vậy yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu V và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung của chị V có cơ sở để chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5]. Về tài sản, công nợ: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về án phí: Chị V phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị V được ly hôn anh Vũ Tiến H.

Về con chung: Chị V và anh H có một con chung là cháu Vũ Hoàng V, sinh ngày 14/7/2018. Ly hôn, giao cháu V cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị V.

Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ chung: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị V phải nộp 300.000® ủa phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng ủa phí 300.000® chị ®. nộp theo biên lai số AA/2018/0001690 ngày 01/12/2020 của Chi cục Thi hành ủa dân sự Thành phố Thanh Hóa (chị Vân đã nộp đủ án phí).

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc ngày niêm yết bản án) ./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND P. Hàm Rồng, TP Thanh Hóa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Thu Phương**

